

Số: 16/ĐA-PHVL

Vinh Long, ngày 12 tháng 5 năm 2020

## ĐỀ ÁN

### Tuyển sinh Đại học Chính quy Năm 2020 tại Phân Hiệu Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh tại tỉnh Vĩnh Long (Mã đăng ký xét tuyển: KSV)

Căn cứ Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trên cơ sở Quyết định 849/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về cho phép tổ chức hoạt động đào tạo tại Phân hiệu Vĩnh Long và phương án tuyển sinh dự kiến của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh, Phân hiệu Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Vĩnh Long, gọi tắt là Phân hiệu Vĩnh Long xây dựng đề án tuyển sinh Đại học Chính quy năm 2020 như sau:

#### I. Thông tin chung

##### 1. Tên trường, sứ mệnh, địa chỉ các trụ sở và địa chỉ trang thông tin điện tử của trường

**1.1. Tên Trường :** Phân hiệu Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh tại tỉnh Vĩnh Long, gọi tắt là **Phân hiệu Vĩnh Long**.

##### 1.2. Sứ mạng:

Phân hiệu Vĩnh Long ra đời nhằm phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội vùng Đồng bằng sông Cửu Long thông qua đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Phân hiệu đồng thời thực hiện nghiên cứu và chuyển giao khoa học trong lĩnh vực kinh tế, xã hội, tác động của biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường phục vụ phát triển kinh tế, phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn giảng viên cho vùng.

##### 1.3. Địa chỉ các trụ sở:

- Trụ sở chính: Số 1B, Nguyễn Trung Trực, P.8, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
- Các cơ sở học tập và làm việc của Phân hiệu:
  - + Cơ sở số 1B, Nguyễn Trung Trực, P.8, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
  - + Cơ sở xã Phước Hậu, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.
  - + Cơ sở khác theo kế hoạch phát triển Phân hiệu.

##### 1.4. Địa chỉ trang thông tin điện tử của Phân hiệu: [www.vinhlong.ueh.edu.vn](http://www.vinhlong.ueh.edu.vn)

#### 2. Quy mô đào tạo

Năm đầu tiên tuyển sinh hệ Đại học hình thức đào tạo chính quy (ĐHCQ), Phân hiệu Vĩnh Long xác định quy mô dựa trên đội ngũ giảng viên giai đoạn 2020 - 2021 và cơ sở vật chất hiện có như sau:

##### a. Đội ngũ giảng viên

Đơn vị tính: Người

Stt	Đội ngũ	Số lượng	Quy đổi	Quy mô đào tạo ĐHCQ tối đa (chung khối ngành III, VII là 25 SV/GV)
	<b>Tổng số</b>	<b>53</b>	<b>45,5</b>	<b>1.137,5</b>
1	Tiến sĩ	3	6	150
2	Thạc sĩ; trong đó:	35	35	875
	<i>Đang học nghiên cứu sinh</i>	7	-	-
4	Cử nhân; trong đó:	15	4,5	112,5
	<i>Đang học cao học</i>	11	-	-



**b. Hiện trạng cơ sở vật chất phục vụ đào tạo của Phân hiệu Vĩnh Long**

Stt	Tên	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )	Quy mô đào tạo đại học chính quy theo CSVC (2,8m <sup>2</sup> /sv)
1.	Phòng thực hành	4	340	
2.	Xưởng thực tập	0	0	
3.	Nhà tập đa năng	2	268	
4.	Hội trường	3	859	
5.	Phòng học	32	2.216	
6.	Phòng học đa phương tiện	0	0	
7.	Thư viện	1	206	
8.	Các phòng chức năng khác	28	1.129	
<b>Tổng cộng</b>		<b>70</b>	<b>5.018</b>	<b>1792 sinh viên</b>

Với thời gian đào tạo ĐHCQ trong 4 năm, quy mô tuyển sinh ĐHCQ năm 2020 của Phân hiệu Vĩnh Long dự kiến là **300 sinh viên**.

**3. Thông tin về tuyển sinh chính quy của 2 năm gần nhất:** Chưa có

**II. Thông tin về các điều kiện đảm bảo chất lượng**

**1. Thống kê diện tích đất, diện tích sàn xây dựng, ký túc xá:**

Tên tài sản cố định	Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Diện tích xây dựng (m <sup>2</sup> )	Diện tích sàn xây dựng phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học (m <sup>2</sup> )
Phân hiệu Vĩnh Long Số 01B Nguyễn Trung Trực, P.8, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long	15.172	9.565,4	5.018
Phân hiệu Vĩnh Long Xã Phước Hậu, huyện Long Hồ	14.370,2	/	/
<b>Tổng</b>	<b>29.454,2</b>	<b>9.565,4</b>	<b>5.018</b>

- Số chỗ ở ký túc xá sinh viên: 350 chỗ

**2. Thống kê các phòng thực hành, phòng thí nghiệm và các trang thiết bị**

STT	Tên	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m <sup>2</sup> )
1.	Phòng thực hành	4	340
2.	Xưởng thực tập	0	0
3.	Nhà tập đa năng	2	268
4.	Hội trường	3	859

**3. Thống kê phòng học**

STT	Tên	Số lượng	Diện tích sàn xây dựng (m2)
1.	Phòng thực hành	4	340
2.	Xưởng thực tập	0	0
3.	Nhà tập đa năng	2	268
4.	Hội trường	3	859
5.	Phòng học	32	2.216
6.	Hội trường, phòng học lớn trên 200 chỗ	02	696
7.	Phòng học từ 100 - 200 chỗ	01	163
8.	Phòng học từ 50 - 100 chỗ	32	2.216
9.	Phòng học đa phương tiện	0	0
10.	Thư viện	1	206
11.	Các phòng chức năng khác	28	1.129
<b>Tổng cộng</b>		<b>70</b>	<b>5.018</b>

**4. Thống kê về học liệu (giáo trình, học liệu, tài liệu, sách tham khảo... sách, tạp chí, kể cả e-book, cơ sở dữ liệu điện tử) trong thư viện**

TT	Khối ngành đào tạo/Nhóm ngành	Số lượng
1	Khối ngành III	7.688
2	Khối ngành VII	1.403

**5. Danh sách giảng viên cơ hữu (Phụ lục 1 đính kèm)**

**6. Danh sách giảng viên thỉnh giảng từ cơ sở chính:** Chưa có nhu cầu huy động.

**III. Các thông tin tuyển sinh của năm 2020**

**1. Tuyển sinh đại học chính quy**

**1.1. Đối tượng tuyển sinh**

Theo phương án của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh (UEH), thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT **và có nguyện vọng đăng ký học tại Phân hiệu Vĩnh Long.** Cụ thể:

- **Đối tượng 1:** Thí sinh được xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- **Đối tượng 2:** Thí sinh là học sinh Giỏi, hạnh kiểm Tốt năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 của chương trình THPT theo hình thức giáo dục chính quy, tốt nghiệp THPT năm 2020.

- **Đối tượng 3:** Thí sinh có điểm trung bình tổ hợp môn (A00, A01, D01 hoặc D07) đăng ký xét tuyển từ 6.50 trở lên tính theo năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 của chương trình THPT theo hình thức giáo dục chính quy và tốt nghiệp THPT.

- **Đối tượng 4:** Thí sinh có kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP.HCM tổ chức năm 2020, tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- **Đối tượng 5:** Thí sinh tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020, trong đó có kết quả các bài thi/môn thi theo tổ hợp xét tuyển của UEH, tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT.

**1.2. Phạm vi tuyển sinh**

Học sinh có Hộ khẩu thường trú tại 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long, bao gồm: An Giang, Bạc Liêu, Bến Tre, Cà Mau, Cần Thơ, Đồng Tháp, Hậu Giang, Kiên Giang, Long An, Sóc Trăng, Tiền Giang, Trà Vinh, Vĩnh Long.

### **1.3. Phương thức tuyển sinh**

Theo phương án tuyển sinh chung của UEH. Cụ thể, năm 2020, Phân hiệu Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh tại tỉnh Vĩnh Long sẽ có **mã trường KSV** và có 5 phương thức tuyển sinh sau:

#### **1.3.1. Phương thức 1:** Xét tuyển thẳng đối tượng theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Theo quy định tại các Điểm a, b, c, e, g, h, i Khoản 2 Điều 7 trong Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2020 (sau đây gọi là Quy chế tuyển sinh), cụ thể nội dung các Điểm như sau:

a) Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp THPT;

b) Người đã trúng tuyển vào Phân hiệu Vĩnh Long, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ mà chưa được nhận vào học ở một trường lớp chính quy dài hạn nào, được từ cấp trung đoàn trong quân đội hoặc Tổng đội thanh niên xung phong giới thiệu, nếu có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn về sức khỏe, có đầy đủ các giấy tờ hợp lệ thì được xem xét nhận vào học tại trường trước đây đã trúng tuyển. Nếu việc học tập bị gián đoạn từ 3 năm trở lên và các đối tượng được xét tuyển thẳng có nguyện vọng, thì được xem xét giới thiệu vào các trường, lớp dự bị đại học để ôn tập trước khi vào học chính thức;

c) Thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, trong đội tuyển quốc gia dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế đã tốt nghiệp THPT thì được xét tuyển thẳng vào Phân hiệu Vĩnh Long theo ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi của thí sinh. Thí sinh trong đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, dự Cuộc thi khoa học, kỹ thuật quốc tế nếu chưa tốt nghiệp THPT sẽ được bảo lưu kết quả đến hết năm tốt nghiệp THPT;

e) Thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia; thí sinh đoạt giải nhất, nhì, ba trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, đã tốt nghiệp THPT được xét tuyển thẳng vào Phân hiệu Vĩnh Long theo ngành phù hợp với môn thi hoặc nội dung đề tài dự thi mà thí sinh đã đoạt giải;

g) Đối với thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định: Phân hiệu Vĩnh Long căn cứ vào kết quả học tập THPT của học sinh (học bạ), tình trạng sức khỏe và yêu cầu của ngành đào tạo để xem xét, quyết định cho vào học;

h) Đối với thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học tại các trường đại học, cao đẳng Việt Nam: Phân hiệu Vĩnh Long căn cứ kết quả học tập THPT của học sinh (bảng điểm), kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt quy định tại Điều 6 Thông tư số

30/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2018 quy định về quản lý người nước ngoài học tập tại Việt Nam của Bộ trưởng Bộ GDĐT để xem xét, quyết định cho vào học;

i) Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú), tính đến ngày nộp hồ sơ ĐKXT theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo và Quyết định số 275/QĐ-TTg ngày 07 tháng 03 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các huyện nghèo và huyện thoát nghèo giai đoạn 2018-2020; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ (gọi chung diện 30a); Điều kiện nộp đơn xét tuyển thẳng vào trường: Kết quả học sinh Giỏi, hạnh kiểm tốt năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12. Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 01 (một) năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Phân hiệu Vĩnh Long quy định.

### 1.3.2. Phương thức 2: Xét tuyển học sinh Giỏi

Chỉ tiêu	12% chỉ tiêu theo chuyên ngành
Đối tượng, điều kiện	Học sinh Giỏi, hạnh kiểm Tốt năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 của chương trình THPT theo hình thức giáo dục chính quy, tốt nghiệp THPT năm 2020.
Cách xét tuyển	Điểm xét tuyển là tổng điểm được quy đổi từ 04 tiêu chí sau: + Điểm trung bình học lực năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12. + Học sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế trong thời hạn (tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển học sinh Giỏi) tương đương <b>IELTS 6.0</b> trở lên. ( <i>Bảng quy đổi chứng chỉ tiếng Anh theo Phụ lục II</i> ) + Học sinh đạt giải thưởng (Nhất, Nhì, Ba) kỳ thi chọn học sinh Giỏi THPT cấp tỉnh, cấp thành phố (trực thuộc trung ương) các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh, Ngữ văn, Tin học. + Học sinh trường THPT chuyên/năng khiếu ( <i>Danh sách theo Phụ lục III</i> )

Lưu ý: Xếp loại học lực căn cứ Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bảng 1: Bảng điểm quy đổi các tiêu chí xét tuyển

	Điểm quy đổi xét tuyển theo ĐTB học lực năm lớp 10, 11, HK1-lớp 12				Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS (Academic)					Giải thưởng kỳ thi chọn HSG THPT cấp Tỉnh/TP			Trường THPT Chuyên/năng khiếu Lớp		
	ĐTB học lực	ĐQD Lớp 10	ĐQD Lớp 11	ĐQD HK1-Lớp 12	6.0	6.5	7.0	7.5	8(+)	Ba	Nhì	Nhất	10	11	12
Điểm quy đổi (ĐQD)	8.00 - 8.49	17	17	7	12	14	16	18	20	10	15	20	4	4	2
	8.50 - 8.99	18	18	8											
	9.00 - 9.49	19	19	9											
	9.50 - 10	20	20	10											

### 1.3.3. Phương thức 3: Xét tuyển quá trình học tập theo tổ hợp môn

Chỉ tiêu	25% chỉ tiêu theo chuyên ngành
Đối tượng, điều kiện	Học sinh có điểm trung bình <b>tổ hợp môn</b> (A00, A01, D01 hoặc D07) đăng ký xét tuyển từ 6.50 trở lên tính theo năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 của chương trình THPT theo hình thức giáo dục chính quy và tốt nghiệp THPT. <i>Vi dụ: Học sinh chọn tổ hợp môn học A00: Toán, Vật lý, Hóa học để đăng ký xét tuyển phải thỏa điều kiện:</i> + ĐTB tổ hợp môn lớp 10 = [(Toán 10 + Vật lý 10 + Hóa học 10)/3] >=6.50 + ĐTB tổ hợp môn lớp 11 = [(Toán 11 + Vật lý 11 + Hóa học 11)/3] >=6.50 + ĐTB tổ hợp môn HK1_lớp 12 = [(Toán 12+ Vật lý 12 + Hóa học 12)/3] >=6.50
Cách xét tuyển	Điểm xét tuyển là tổng điểm được quy đổi từ 04 tiêu chí sau: + Điểm trung bình <b>tổ hợp môn</b> năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12. + Học sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế trong thời hạn (tính đến ngày nộp hồ sơ xét tuyển quá trình học tập theo tổ hợp môn) đạt <b>IELTS 6.0</b> trở lên. ( <i>Bảng quy đổi chứng chỉ tiếng Anh theo Phụ lục II</i> ) + Học sinh đạt giải thưởng (Nhất, Nhì, Ba) kỳ thi chọn học sinh Giỏi THPT cấp tỉnh, cấp thành phố (trực thuộc trung ương) các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh, Ngữ văn, Tin học. + Học sinh trường THPT chuyên/năng khiếu ( <i>Danh sách theo Phụ lục III</i> )

Quy định tổ hợp môn A00, A01, D01 hoặc D07 như sau:

- A00: Toán, Vật lý, Hóa học.
- A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh.
- D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.
- D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh.

Bảng 2: Bảng điểm quy đổi các tiêu chí của Phương thức xét tuyển quá trình học tập theo tổ hợp môn

	Điểm quy đổi xét tuyển theo trung bình tổ hợp môn đăng ký cho các năm lớp 10, 11 và học kỳ 1 lớp 12				Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế					Giải thưởng HSG cấp Tỉnh/TP			Trường THPT Chuyên/năng khiếu		
	Điểm trung bình tổ hợp môn	ĐQĐ Lớp 10	ĐQĐ Lớp 11	ĐQĐ HK1-Lớp 12	IELTS (Academic)					Ba	Nhì	Nhất	Lớp		
					6.0	6.5	7.0	7.5	8(+)				10	11	12
Điểm quy đổi (ĐQĐ)	6.50 - 6.99	14	14	4	12	14	16	18	20	10	15	20	4	4	2
	7.00 - 7.49	15	15	5											
	7.50 - 7.99	16	16	6											
	8.00 - 8.49	17	17	7											
	8.50 - 8.99	18	18	8											
	9.00 - 9.49	19	19	9											
9.50 - 10.00	20	20	10												

### 1.3.4. Phương thức 4: Xét tuyển dựa vào kết quả thi đánh giá năng lực

Chỉ tiêu	2% chỉ tiêu theo chuyên ngành
Đối tượng, điều kiện	Học sinh tham gia kỳ thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP.HCM tổ chức năm 2020, tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT
Cách xét tuyển	Điểm xét tuyển là tổng điểm thí sinh đạt được trong kỳ thi đánh giá năng lực (theo quy định của Đại học Quốc gia TP.HCM)

### 1.3.5. Phương thức 5: Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2020

Chỉ tiêu	Chỉ tiêu còn lại
Đối tượng, điều kiện	Thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương theo quy định của Bộ GD&ĐT, tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020, trong đó có kết quả các bài thi/môn thi theo tổ hợp xét tuyển của UEH.

#### 1.4. Chỉ tiêu tuyển sinh:

##### 1.4.1. Chỉ tiêu tuyển sinh

a. Tùy theo tình hình thực tế tuyển sinh, Phân hiệu Vĩnh Long sẽ điều chỉnh chỉ tiêu giữa các phương thức cho phù hợp với quy mô tuyển sinh.

b. Phân bổ chỉ tiêu đào tạo giữa các chuyên ngành theo các phương thức tuyển sinh tại Phân hiệu Vĩnh Long như sau:

TT	Chuyên Ngành	Mã đăng ký	Phương thức, tổ hợp xét tuyển	Tổng chỉ tiêu
<b>Khối ngành III</b>				
1	- Quản trị (Ngành Quản trị kinh doanh)	7340101_03	Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	70
2	Ngành Kinh doanh quốc tế	7340120_01	Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	60
3	- Ngân hàng (Ngành Tài chính - Ngân hàng)	7340201_01	Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	50
4	- Kế toán doanh nghiệp (Ngành Kế toán)	7340301_01	Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	70
5	- Thương mại điện tử (Ngành Hệ thống thông tin quản lý)	7340405_01	Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	25
<b>Khối ngành VII</b>			Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	
6	- Kinh tế và Kinh doanh nông nghiệp (Ngành Kinh tế)	7310101_01	Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	25
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>300</b>

##### 1.4.2. Năm bắt đầu đào tạo, quyết định cho phép đào tạo

Phân hiệu Vĩnh Long tuân thủ theo các chương trình đào tạo đã được ban hành của Trường Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh.

TT	Tên ngành	Mã ngành	Số quyết định, ngày tháng năm ban hành	Trường tự chủ QĐ hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo tại cơ sở chính	Ghi chú
1	Kinh tế	7310101	2511/QĐ-ĐHKT-ĐBCL	Trường tự chủ QĐ	1990	2019
2	Quản trị kinh doanh	7340101	2511/QĐ-ĐHKT-ĐBCL	Trường tự chủ QĐ	1990	2019
3	Kinh doanh quốc tế	7340120	2511/QĐ-ĐHKT-ĐBCL	Trường tự chủ QĐ	2014	2019
4	Tài chính - Ngân hàng	7340201	2511/QĐ-ĐHKT-ĐBCL	Trường tự chủ QĐ	1976	2019
5	Kế toán	7340301	2511/QĐ-ĐHKT-ĐBCL	Trường tự chủ QĐ	1976	2019

TT	Tên ngành	Mã ngành	Số quyết định, ngày tháng năm ban hành	Trường tự chủ QĐ hoặc Cơ quan có thẩm quyền cho phép	Năm bắt đầu đào tạo tại cơ sở chính	Ghi chú
6	Hệ thống thông tin quản lý	7340405	2511/QĐ-ĐHKT- ĐBCL	Trường tự chủ QĐ	2014	2019

### 1.5. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT

- Phương thức 1: Theo quy định của Bộ GD&ĐT.
  - Phương thức 2: Học sinh Giỏi, hạnh kiểm Tốt năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 của chương trình THPT theo hình thức giáo dục chính quy, tốt nghiệp THPT năm 2020.
  - Phương thức 3: Học sinh có điểm trung bình tổ hợp môn (A00, A01, D01 hoặc D07) đăng ký xét tuyển từ 6.50 trở lên cho các năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 của chương trình THPT theo hình thức giáo dục chính quy và tốt nghiệp THPT.
  - Phương thức 4: Trường sẽ thông báo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với từng chuyên ngành xét tuyển trên Cổng tuyển sinh Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh: [www.tuyensinh.ueh.edu.vn](http://www.tuyensinh.ueh.edu.vn) sau khi có phổ điểm kỳ thi Đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia TP.HCM tổ chức năm 2020.
  - Phương thức 5: Trường sẽ thông báo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với từng ngành xét tuyển sau khi có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2020 trên Cổng tuyển sinh Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh: [www.tuyensinh.ueh.edu.vn](http://www.tuyensinh.ueh.edu.vn) và theo lịch chung của Bộ GD&ĐT.
- Các điều kiện đăng ký xét tuyển chung: **Học sinh có hộ khẩu thường trú tại 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long** và theo từng Phương thức trong Đề án tuyển sinh Đại học năm 2020.

**1.6. Các thông tin cần thiết khác để thí sinh đăng ký xét tuyển vào các ngành của trường: mã số trường, mã số ngành, tổ hợp xét tuyển và quy định chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp; các điều kiện phụ sử dụng trong xét tuyển...**

#### 1.6.1. Thông tin Phân hiệu

- Tên trường: **PHÂN HIỆU TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH TẠI VĨNH LONG**

- Địa chỉ: Số 1B, Nguyễn Trung Trực, P.8, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Mã trường: **KSV**

- Điện thoại: 0899.00.29.39 - 02703.823.443

- Fax: 02703.825.176

- Website: [www.vinhlong.ueh.edu.vn](http://www.vinhlong.ueh.edu.vn)

- Cổng thông tin tuyển sinh: [www.tuyensinh.ueh.edu.vn](http://www.tuyensinh.ueh.edu.vn) tab “Phân hiệu Vĩnh Long” hoặc [www.vinhlong.ueh.edu.vn](http://www.vinhlong.ueh.edu.vn)



TT	Chuyên Ngành	Mã đăng ký	Phương thức, tổ hợp xét tuyển	Tổng chỉ tiêu
	<b>Khối ngành III</b>			
1	- Quản trị (Ngành Quản trị kinh doanh)	7340101_03	Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	70
2	Ngành Kinh doanh quốc tế	7340120_01	Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	60
3	- Ngân hàng (Ngành Tài chính - Ngân hàng)	7340201_01	Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	50
4	- Kế toán doanh nghiệp (Ngành Kế toán)	7340301_01	Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	70
5	- Thương mại điện tử (Ngành Hệ thống thông tin quản lý)*	7340405_01	Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	25
	<b>Khối ngành VII</b>			
6	- Kinh tế và Kinh doanh nông nghiệp (Ngành Kinh tế)	7310101_01	Phương thức 1,2,3,4,5 và các tổ hợp A00, A01, D01, D07	25
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>300</b>

(\*) Tổ hợp có môn Toán nhân hệ số 2

#### **Tổ hợp xét tuyển:**

- Tổ hợp A00: Toán, Vật lý, Hóa học.
- Tổ hợp A01: Toán, Vật lý, Tiếng Anh.
- Tổ hợp D01: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh.
- Tổ hợp D07: Toán, Hóa học, Tiếng Anh.

#### **1.6.2. Nguyên tắc xét tuyển**

**a. Nguyên tắc xét tuyển chung:** Các phương thức xét tuyển trong tuyển sinh đại học năm 2020 của Phân hiệu Vĩnh Long (PHVL) là độc lập, thí sinh có thể đăng ký nhiều phương thức khác nhau.

Trường hợp thí sinh trúng tuyển nhiều phương thức: Thí sinh xác nhận nhập học theo phương thức nào thì nhập học theo phương thức đó.

a.1. Phương thức 1: Xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

a.2. Phương thức 2, 3, 4: Thí sinh đăng ký tối đa 02 nguyện vọng/phương thức cho tất cả các chuyên ngành (nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất).

a.3. Phương thức 5: Xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

#### **b. Nguyên tắc xét tuyển từng phương thức**

**b.1. Phương thức 1:** Xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ GD&ĐT

- Xét tuyển theo quy định của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

**b.2. Phương thức 2:** Xét tuyển học sinh Giỏi

- Điểm xét tuyển là tổng điểm được quy đổi từ 04 tiêu chí của Phương thức 2 theo thang điểm 100, cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực (quy về mức điểm theo quy định của UEH).

- Trong tất cả các chuyên ngành, thí sinh được xét bình đẳng theo Điểm xét tuyển từ cao xuống thấp, không phân biệt thứ tự của nguyện vọng đăng ký (trừ trường hợp quy định tại nội dung **Tiêu chí phụ trong xét tuyển** của Phương thức 2).

- Mức điểm ưu tiên đối tượng và khu vực (Chính sách ưu tiên đối tượng, khu vực được quy định trong quy chế tuyển sinh đại học hiện hành của Bộ GD&ĐT) được quy đổi như sau:

*Bảng 3: Bảng điểm quy đổi ưu tiên đối tượng và khu vực của phương thức xét tuyển học sinh giỏi*

Ưu tiên đối tượng		Ưu tiên khu vực	
Đối tượng	Điểm ưu tiên	Khu vực	Điểm ưu tiên
ĐT1 đến ĐT4	6.67	KV1	2.50
ĐT5 đến ĐT7	3.33	KV 2-NT	1.67
		KV 2	0.83
		KV 3	0

- Nếu thí sinh đã trúng tuyển 01 nguyện vọng, sẽ không xét nguyện vọng tiếp theo.

- **Tiêu chí phụ trong xét tuyển:** Trong trường hợp nhiều thí sinh cùng điểm xét tuyển ở cuối danh sách và vượt chỉ tiêu tuyển sinh, UEH sử dụng tiêu chí phụ để xét tuyển theo thứ tự như sau: 1. Điểm trung bình môn Toán học kỳ 1 lớp 12; 2. Điểm trung bình môn tiếng Anh học kỳ 1 lớp 12; 3. Thứ tự nguyện vọng.

**b.3. Phương thức 3:** Xét tuyển quá trình học tập theo tổ hợp môn

- Điểm xét tuyển là tổng điểm được quy đổi từ 04 tiêu chí của Phương thức 3 theo thang điểm 100, cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực (quy về mức điểm theo quy định của UEH).

- Trong tất cả các chuyên ngành, thí sinh được xét bình đẳng theo Điểm xét tuyển từ cao xuống thấp, không phân biệt thứ tự của nguyện vọng đăng ký (trừ trường hợp quy định tại nội dung **Tiêu chí phụ trong xét tuyển** của Phương thức 3).

- Mức điểm ưu tiên đối tượng và khu vực (Chính sách ưu tiên đối tượng, khu vực được quy định trong quy chế tuyển sinh đại học hiện hành của Bộ GD&ĐT) được quy đổi như **Bảng 3**.

- Nếu thí sinh đã trúng tuyển 01 nguyện vọng, sẽ không xét nguyện vọng tiếp theo.

- **Tiêu chí phụ trong xét tuyển:** Trong trường hợp nhiều thí sinh cùng điểm xét tuyển ở cuối danh sách và vượt chỉ tiêu tuyển sinh, UEH sử dụng tiêu chí phụ để xét tuyển theo thứ tự như sau: 1. Điểm trung bình môn Toán học kỳ 1 lớp 12; 2. Điểm trung bình môn tiếng Anh học kỳ 1 lớp 12; 3. Thứ tự nguyện vọng.

**b.4. Phương thức 4:** Xét tuyển dựa vào kết quả thi đánh giá năng lực

- Điểm xét tuyển là tổng điểm thí sinh đạt được trong kỳ thi đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia TP.HCM tổ chức năm 2020 theo thang điểm 1200 (theo quy định của Đại học Quốc gia TP.HCM) cộng điểm ưu tiên đối tượng, khu vực (quy về thang điểm theo quy định UEH).

- Trong tất cả các chuyên ngành, thí sinh được xét bình đẳng theo Điểm xét tuyển từ cao xuống thấp, không phân biệt thứ tự của nguyện vọng đăng ký.

- Mức điểm ưu tiên đối tượng và khu vực (Chính sách ưu tiên đối tượng, khu vực được quy định trong quy chế tuyển sinh đại học hiện hành của Bộ GD&ĐT) được quy đổi như sau:

*Bảng 4: Bảng điểm quy đổi ưu tiên đối tượng và khu vực của phương thức xét tuyển dựa vào kết quả thi đánh giá năng lực*

Ưu tiên đối tượng		Ưu tiên khu vực	
Đối tượng	Điểm ưu tiên	Khu vực	Điểm ưu tiên
ĐT1 đến ĐT4	80	KV1	30
ĐT5 đến ĐT7	40	KV 2-NT	20
		KV 2	10
		KV 3	0

### **b.5. Phương thức 5: Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2020**

- Điểm chuẩn trúng tuyển của từng chuyên ngành xét tuyển bằng nhau đối với các tổ hợp bài thi/môn thi xét tuyển;

- Điểm xét tuyển là tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển, cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực và được làm tròn đến hai chữ số thập phân (quy đổi trong trường hợp tổ hợp xét tuyển có bài thi/môn thi tính hệ số) theo Quy định trong Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2020.

- Đối với từng ngành, thí sinh được xét tuyển bình đẳng theo kết quả thi, không phân biệt thứ tự nguyện vọng đăng ký (trừ trường hợp quy định tại nội dung **Tiêu chí phụ trong xét tuyển** của Phương thức 5).

- Nếu thí sinh đã trúng tuyển 01 nguyện vọng, sẽ không xét nguyện vọng tiếp theo;

- Phân hiệu Vĩnh Long chỉ sử dụng kết quả điểm thi của bài thi, điểm thi các môn thi thành phần của bài thi Khoa học tự nhiên trong kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 để xét tuyển. Không sử dụng kết quả miễn thi môn Ngoại ngữ (tiếng Anh).

- **Tiêu chí phụ trong xét tuyển:** Trong trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét tuyển ở cuối danh sách và vượt chỉ tiêu tuyển sinh, Phân hiệu Vĩnh Long sử dụng tiêu chí phụ để xét tuyển theo thứ tự: 1.Kết quả bài thi Toán, 2.Kết quả bài thi tiếng Anh, 3.Thứ tự nguyện vọng.

Thời gian; hình thức nhận hồ sơ ĐKXT/thi tuyển; các điều kiện xét tuyển/thi tuyển, tổ hợp môn thi/bài thi đối với từng ngành đào tạo... theo phương án chung của UEH.

**1.7. Tổ chức tuyển sinh: Thời gian; hình thức nhận hồ sơ ĐKXT/thi tuyển; các điều kiện xét tuyển/thi tuyển, tổ hợp môn thi/bài thi đối với từng ngành đào tạo...**

#### **1.7.1. Tổ chức tuyển sinh**

**a. Phương thức 1:** Thí sinh nộp hồ sơ theo quy định của Bộ GD&ĐT.

**b. Phương thức 2, 3, 4:** Thí sinh xem hướng dẫn cụ thể trên Cổng thông tin tuyển sinh Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh: [www.tuyensinh.ueh.edu.vn](http://www.tuyensinh.ueh.edu.vn) hoặc [www.vinhlong.ueh.edu.vn](http://www.vinhlong.ueh.edu.vn).

#### **c. Đối với phương thức 5:**

- Thí sinh nộp phiếu đăng ký xét tuyển cùng với hồ sơ đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT năm 2020 tại các điểm tiếp nhận theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Sau khi có kết quả tốt nghiệp THPT năm 2020 và theo lịch chung của Bộ GD&ĐT, Phân hiệu Vĩnh Long sẽ thông báo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (nếu có) đối với từng chuyên ngành xét tuyển trên Cổng thông tin tuyển sinh [www.tuyensinh.ueh.edu.vn](http://www.tuyensinh.ueh.edu.vn) hoặc [www.vinhlong.ueh.edu.vn](http://www.vinhlong.ueh.edu.vn)

- Thí sinh được điều chỉnh nguyện vọng đăng ký xét tuyển một lần trong thời gian quy định theo hình thức trực tuyến hoặc trực tiếp tại nơi đăng ký dự thi theo quy định của Bộ GD&ĐT.

- Sau khi Phân hiệu Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh công bố kết quả trúng tuyển, thí sinh trúng tuyển xác nhận nhập học bằng cách gửi bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2020 đến Phân hiệu Vĩnh Long bằng chuyển phát nhanh hoặc nộp trực tiếp tại Phân hiệu theo địa chỉ trụ sở chính (số 1B, Nguyễn Trung Trực, P.8, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long) theo thời gian quy định.

- Các mốc thời gian, địa điểm cụ thể được công bố trên Cổng thông tin tuyển sinh của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh: [www.tuyensinh.ueh.edu.vn](http://www.tuyensinh.ueh.edu.vn) hoặc [www.vinhlong.ueh.edu.vn](http://www.vinhlong.ueh.edu.vn)

### 1.8. Chính sách ưu tiên

Quy định trong Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2020.

### 1.9. Lệ phí xét tuyển

- Lệ phí xét tuyển căn cứ kết quả thi tốt nghiệp THPT: 30.000đ/thí sinh/nguyện vọng.
- Lệ phí xét tuyển căn cứ kết quả học tập ở THPT (học bạ) và các phương thức khác: 30.000đ/thí sinh/phương thức.

Thí sinh thực hiện ĐKXT và nộp lệ phí theo quy định của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh.

### 1.10. Học phí dự kiến với sinh viên chính quy; lộ trình tăng học phí tối đa cho từng năm:

Sinh viên học Chương trình đại trà tại Phân hiệu Vĩnh Long sẽ có mức học phí bằng 80% học phí học tại TP. Hồ Chí Minh. Cụ thể:

*Đơn vị tính: đồng*

Ngành học	Năm 1 2020-2021	Năm 2 2021-2022	Năm 3 2022-2023	Năm 4 2023-2024
Ngành/chuyên ngành chương trình đại trà	520.000đ/tín chi (khoảng 16,4 triệu/năm)	572.000đ/tín chi (khoảng 18 triệu/năm)	628.000đ/tín chi (khoảng 19,84 triệu/năm)	694.000đ/tín chi (khoảng 27,76 triệu/năm)

### 1.11. Các nội dung khác:

#### 1.11.1 Học bổng:

a) Học bổng tuyển sinh:

Học bổng	Số suất	Giá trị học bổng
Học bổng xuất sắc	3	Tương đương 1.5 học phí học kỳ đầu Khóa học
Học bổng toàn phần	10	Tương đương học phí học kỳ đầu Khóa học
Học bổng bán phần	20	Tương đương 1/2 học phí học kỳ đầu Khóa học

b) Học bổng hỗ trợ học tập:

Học bổng	Số suất	Giá trị học bổng
Học bổng toàn phần	3	Tương đương học phí học kỳ đầu Khóa học
Học bổng bán phần	6	Tương đương 1/2 học phí học kỳ đầu Khóa học

#### 1.11.2. Chính sách miễn, giảm học phí:

- Đối với các đối tượng chính sách: Trường thực hiện cấp bù học phí chênh lệch giữa mức thu học phí và mức hỗ trợ từ ngân sách.

#### 1.11.3. Chính sách tín dụng học tập

- Thông tin chi tiết tại website: <http://tthtsv.ueh.edu.vn/>

#### 1.11.4 Ký túc xá

Phân hiệu Vĩnh Long có hệ thống KTX cho 350 sinh viên theo học tại Phân hiệu. Sinh viên học tại Phân hiệu Vĩnh Long sẽ được miễn KTX 1 học kỳ đầu.

#### 1.11.5 Cam kết về chất lượng

Các chương trình đào tạo ĐHCQ tại Phân hiệu Vĩnh Long hoàn toàn theo các chương trình tiên tiến quốc tế của Trường Đại học Kinh tế TP.HCM với đội ngũ giảng viên được huy động từ cơ sở TP.HCM và bổ sung nguồn lực giảng viên đủ tiêu chuẩn tại Phân hiệu Vĩnh Long.

Phương châm truyền thông:

### **Học tại Vĩnh Long - Chất lượng Đại học Kinh tế Tp.HCM**

#### **1.12. Thời gian dự kiến tuyển sinh các đợt bổ sung trong năm**

Tuyển sinh bổ sung đợt 1: Phân hiệu Vĩnh Long chỉ thực hiện tuyển sinh bổ sung đợt 1 trong trường hợp tuyển sinh đợt chính thức còn chỉ tiêu, tuyển sinh bổ sung đợt 1 thực hiện với các tiêu chí như sau:

**1.12.1. Đối tượng tuyển sinh:** Thí sinh đã tốt nghiệp THPT theo quy định của Bộ GDĐT, có học lực 3 năm THPT đạt từ khá trở lên.

**1.12.2. Phạm vi tuyển sinh:** Học sinh có hộ khẩu trường trú tại 13 tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long.

**1.12.3. Phương thức tuyển sinh:** Theo quy định chung của UEH.

- Thí sinh đạt yêu cầu hồ sơ theo quy định, phải tham dự kỳ thi kiểm tra năng lực tiếng Anh do Phân hiệu Vĩnh Long tổ chức.

- Nội dung kiểm tra năng lực tiếng Anh liên quan đến trình độ tiếng Anh tương đương bậc 2 Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ GDĐT.

Hoặc theo hình thức khác (nếu có) do Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh quy định và thông báo trên Cổng tuyển sinh: [www.tuyensinh.ueh.edu.vn](http://www.tuyensinh.ueh.edu.vn). Tab “Phân hiệu Vĩnh Long” hoặc [www.vinhlong.ueh.edu.vn](http://www.vinhlong.ueh.edu.vn).

#### **1.12.4. Chỉ tiêu tuyển sinh:**

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh và số thí sinh trúng tuyển đã xác nhận nhập học tại Phân hiệu Vĩnh Long (trong đợt chính thức), Hội đồng Tuyển sinh xem xét, thông báo trên Cổng tuyển sinh: [www.tuyensinh.ueh.edu.vn](http://www.tuyensinh.ueh.edu.vn). Tab “Phân hiệu Vĩnh Long” hoặc [www.vinhlong.ueh.edu.vn](http://www.vinhlong.ueh.edu.vn).

#### **1.12.5. Nguyên tắc tuyển sinh:**

Điểm xét tuyển là điểm kiểm tra năng lực tiếng Anh, Phân hiệu Vĩnh Long sẽ xét tuyển thí sinh có điểm từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Trong trường hợp nhiều thí sinh có cùng điểm xét tuyển ở cuối danh sách và vượt chỉ tiêu tuyển sinh, Phân hiệu Vĩnh Long sử dụng tiêu chí phụ để xét tuyển như sau: Điểm trung bình môn Toán lớp 12 từ cao đến thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

**1.12.6. Tổ chức tuyển sinh: Thời gian, hình thức nhận đăng ký sơ tuyển, các điều kiện sơ tuyển:**

Thời gian đăng ký xét tuyển, kiểm tra năng lực tiếng Anh: Do Hiệu trưởng quy định, phù hợp phương thức tổ chức đào tạo, khung kế hoạch thời gian năm học tại Phân hiệu Vĩnh Long và thông báo trên Cổng thông tin tuyển sinh: [www.tuyensinh.ueh.edu.vn](http://www.tuyensinh.ueh.edu.vn) hoặc [www.vinhlong.ueh.edu.vn](http://www.vinhlong.ueh.edu.vn).

#### **1.12.7. Lệ phí xét tuyển:**

Thí sinh nộp lệ phí theo quy định của Bộ GD&ĐT và của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh và thông báo trên Cổng thông tin tuyển sinh: [www.tuyensinh.ueh.edu.vn](http://www.tuyensinh.ueh.edu.vn) hoặc [www.vinhlong.ueh.edu.vn](http://www.vinhlong.ueh.edu.vn).



**1.13 Tình hình việc làm (thống kê cho 2 khóa tốt nghiệp gần nhất):** Chưa có

**1.14. Tài chính**

- Tổng nguồn thu hợp pháp/năm của Phân hiệu: 17 tỷ
- Tổng chi phí đào tạo trung bình 1 SV/năm của năm liền trước năm tuyển sinh: **Chưa có**

**2. Tuyển sinh hệ vừa làm vừa học** (Bao gồm: Hệ đại học Văn bằng 1, Hệ đại học Văn bằng 2, Hệ Liên thông vừa làm vừa học )

Theo phương án tuyển sinh chung trong Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh đối với Hệ đại học Văn bằng 1, Hệ đại học Văn bằng 2, Hệ Liên thông vừa làm vừa học và theo chỉ tiêu phân bổ học tại Phân hiệu Vĩnh Long

**3. Tuyển sinh Liên thông Đại học chính quy**

Tuyển sinh theo phương án trong Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh đối với Hệ Liên thông đại học chính quy và theo chỉ tiêu phân bổ học tại Phân hiệu Vĩnh Long

**4. Tuyển sinh Đại học chính quy bằng thứ 2**

Tuyển sinh theo phương án trong Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh đối với Hệ Liên thông đại học chính quy và theo chỉ tiêu phân bổ học tại Phân hiệu Vĩnh Long

**5. Tuyển sinh đặt hàng**

Theo phương án thống nhất với các đơn vị liên quan và thông báo cụ thể trên Cổng tuyển sinh <http://tuyensinh.ueh.edu.vn/> hoặc [www.vinhlong.ueh.edu.vn](http://www.vinhlong.ueh.edu.vn) (nếu có).

**Nơi nhận:**

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Vụ giáo dục Đại học;
- Ban giám đốc;
- Lưu: VT,ĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**TS. Bùi Quang Hùng**